

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 32/TC-HCSN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 1997

THÔNG TƯ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Hướng dẫn quản lý tài chính

các Chương trình Khoa học Công nghệ cấp Nhà nước giai đoạn 1996-2000

Căn cứ vào Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính Phủ hướng dẫn Luật ngân sách Nhà nước và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 419/TTg ngày 21/7/1995 về Cơ chế quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, số 363/TTg ngày 30/5/1996 phê duyệt Danh mục các Chương trình khoa học công nghệ và các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm giai đoạn 5 năm 1996-2000, số 716/TTg ngày 30/9/1996 phê duyệt phương hướng nghiên cứu và danh mục các Chương trình khoa học cấp Nhà nước về khoa học xã hội - nhân văn giai đoạn 5 năm 1996-2000. Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý tài chính các Chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước giai đoạn 1996-2000 như sau:

PHẦN I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

1 - Quản lý tài chính các Chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước (gọi tắt là Chương trình) giai đoạn 1996-2000 phải thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật. Nguồn ngân sách Nhà nước cấp cho các Chương trình phải được sử dụng có hiệu quả nhằm tạo ra sản phẩm khoa học cụ thể hướng vào việc thực hiện các mục tiêu quan trọng về phát triển kinh tế xã hội cũng như xây dựng luận cứ khoa học cho các quyết định về đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. Ngoài kinh phí sự nghiệp khoa học từ ngân sách Nhà nước, các Bộ và các cơ quan khoa học công nghệ cần huy động và sử dụng các nguồn vốn khác để thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ (KH-CN) được giao.

2 - Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình của Bộ, Ngành nào được ghi vào dự toán kinh phí hàng năm của Bộ, Ngành đó .

Bộ Tài chính căn cứ vào chỉ tiêu ngân sách Nhà nước do Chính phủ thông báo cho các Bộ, Ngành để cấp phát kinh phí.

3 - Kinh phí cấp cho các Chương trình chỉ được dùng để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình, các cơ quan khoa học công nghệ không sử dụng kinh phí này cho các nhiệm vụ nghiên cứu thường xuyên theo chức năng của đơn vị.

4 - Quản lý về khoa học đối với các Chương trình được thực hiện theo Thông tư số 2155/KH ngày 21/9/1996 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường "Hướng dẫn cơ chế quản lý các Chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước giai đoạn 5 năm 1996-2000" và công văn số 2535/QLKH ngày 06/11/1996 về "Một số quy định về cơ chế quản lý các chương trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước về khoa học xã hội-nhân văn giai đoạn 1996-2000" của Bộ Khoa - Công nghệ và Môi trường; công văn số 1862/TC-HCSN ngày 06 tháng 06 năm 1997 của Bộ Tài chính về việc cấp phát và quản lý chương trình khoa học xã hội cấp Nhà nước giai đoạn 1996- 2000

PHẦN II

NHỮNG QUI ĐỊNH CỤ THỂ

1. Kinh phí thực hiện Chương trình để chi cho các nội dung sau:

Chi cho công tác nghiên cứu của các Đề tài nghiên cứu, ứng dụng - Chi cho hoạt động chung của Chương trình như: tổ chức hội thảo khoa học, lấy ý kiến tham gia của các nhà khoa học, kiểm tra đánh giá, viết và in ấn các báo cáo tổng hợp hoạt động khoa học của các Chương trình.

Chi tổ chức các đoàn ra và đón đoàn vào.

2. Công tác lập dự toán:

Lập dự toán kinh phí của Chương trình phải căn cứ vào: nội dung và khối lượng công việc cần triển khai của đề tài và Thông tư liên Bộ số 49/TC-KHCN ngày 1/7/1995 của Bộ Tài Chính và Bộ Khoa học - Công nghệ và Môi trường "Qui định chế độ chi tiêu đối với các hoạt động nghiên cứu triển khai" và các chế độ hiện hành của Nhà nước.

2.1. Dự toán tổng thể của Chương trình:

Các cơ quan chủ trì Đề tài phải lập dự toán toàn bộ kinh phí của Đề tài trong thời gian thực hiện gửi Bộ chủ quản, Ban Chỉ đạo chương trình, Bộ Khoa học - Công nghệ và Môi trường.

Ban chỉ đạo Chương trình lập dự toán kinh phí hoạt động chung của Chương trình bao gồm cả kinh phí hợp tác quốc tế gửi Bộ Tài Chính và Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổng hợp nhu cầu kinh phí của từng Chương trình và toàn bộ các Chương trình gửi Bộ Tài chính.

2.2. Công tác dự toán hàng năm

Hàng năm trên cơ sở dự toán chung của Chương trình, các cơ quan chủ trì, chủ nhiệm Đề tài lập dự toán chi tiết các nội dung chi của Đề tài theo mục lục ngân sách Nhà nước cho năm kế hoạch gửi Bộ chủ quản, Ban Chỉ đạo chương trình, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Các Bộ chủ quản duyệt các nội dung chi của từng Đề tài theo mục lục ngân sách Nhà nước và tổng hợp gửi Bộ Tài chính và Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Bộ Khoa học - Công nghệ và Môi trường phối hợp với Bộ Tài chính thảo luận với các Bộ, Ngành về những nội dung khoa học và dự toán của Đề tài, sau đó tổng hợp dự toán kinh phí của các Chương trình gửi Bộ Tài chính để trình Chính phủ và Quốc hội.

Bộ Tài chính căn cứ vào mức ngân sách Nhà nước đầu tư cho khoa học công nghệ và môi trường được Quốc hội phê duyệt, chủ trì phối hợp với Bộ Khoa học - Công nghệ và Môi trường phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học thuộc các Chương trình cho các Bộ, Ngành để trình Chính phủ phê duyệt.

3. Công tác cấp phát kinh phí:

Hàng năm, căn cứ vào Thông báo của Chính phủ giao nhiệm vụ chi cho các Bộ, Ngành, Bộ Tài chính cấp kinh phí cho các cơ quan chủ trì Đề tài theo dự toán được duyệt và theo chế độ tài chính hiện hành.

Kinh phí cho hoạt động chung của Chương trình được cấp về cơ quan của Trưởng ban chỉ đạo Chương trình theo dự toán được duyệt.

4. Chế độ báo cáo quyết toán:

Chế độ kế toán, mẫu biểu và quyết toán quý, năm thực hiện theo Quyết định số 999TC/QĐCĐKT ngày 2/11/1996 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 09 TC/NSNN